TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U M T** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST.
Ngày: 09-01-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trương Hoàng Dân.

2. Ông: Lâm Tấn Đạt.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2017/QĐST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Võ Hoàng E (tên gọi khác C), sinh năm 1990; Nơi sinh: huyện A M, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện tại: ấp C S, xã A M B, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: kinh; Con: ông Võ Hoàng K và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 11/10/2017 thì thay thế biện pháp ngăn chặn "Cho gia đình bảo lĩnh" cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:* Trần Thanh P, sinh năm 1982

Địa chỉ cư trú: Ấp C S, xã A M B, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt tại phiên tòa)**.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 08/6/2017 Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng M uống rượu tại quán của ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Th (bà Tư Lưỡi Lam) thuộc ấp C N A, xã Th Y, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Lúc này ở bàn nhậu kế bên có Hồ Văn Dễ E, Lê Văn V, Võ Hoàng E (C), Nguyễn Thanh D đang uống rượu. Trong khi uống rượu,

giữa Võ Hoàng E và Trần Thanh P có lời qua tiếng lại và xảy ra đánh nhau thì được ông L, bà T (chủ quán) can ngăn.

Lúc này P và M lên xe mô tô chạy đi, khi đi P nói "mầy đợi ở đó đi chút tao quay lại chơi với mày". Sau đó M chở P chạy về nhà M trong kinh xáng 4, M lấy cây dao (loại dao đốn mía) đưa cho P và chở P kiếm Hoàng E đánh nhau. Lúc này, Võ Hoàng E từ trong nhà ông L đi vòng ra lộ thì Lê Văn V đưa cây dao tự chế cho Hoàng E để phòng thân. Sau đó Hoàng E chạy xe mô tô biển kiểm soát 68L1-01950 chạy về nhà trong kinh xáng 3, còn V thì chạy xe mô tô biển kiểm soát 68L1-05583 chạy phía sau Hoàng E.

Khi Hoàng E chạy xe đến trước Trung tâm y tế huyện U M T thì nhìn thấy P và M đi ngược chiều lại, sau đó P và M quay đầu xe lại và gặp Hoàng E và V. Khi gặp nhau thì Hoàng E bước xuống xe, P và M cũng bước xuống xe, V cũng dừng xe mô tô lại. Lúc này P cầm cây dao (loại dao đốn mía), Hoàng E cũng cầm cây dao (loại dao tự chế) cả hai nhảy vào dùng dao chém nhau, P chém Hoàng E 01 (một) dao trúng vào tay trái, Hoàng E chém P (01) một dao trúng vào khủy tay phải thì P bị rớt dao xuống đất. Lúc này V chạy vào đường điện lực lấy cây súng bắn cồn (súng tự chế) cầm trên tay chạy ra chỉa súng vào người P, còn M thì đứng ở ngoài. Sau đó P và Hoàng E tiếp tục lời qua tiếng lại thì hai bên tự giải tán. Sau khi sự việc xảy ra Trần Thanh P làm đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Hoàng E, còn Hoàng E thì không yêu cầu gì.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích: số 412/KL-PY ngày 18/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Trần Thanh P:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng khủy tay phải;

- Đứt (mẻ) mỏm khủy xương trụ phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm).

3. Vật gây thương tích: vật sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Vật chứng trong vụ án:

Ngày 09/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CTr-VKS ngày 23/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Võ Hoàng E về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng E từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Võ Hoàng E đã thỏa thuận, khắc phục xong cho bị hại Trần Thanh P với số tiền là 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về biện pháp tư pháp: đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây súng nhựa màu xanh, loại súng bắn đạn bi kim loại, phần cán bằng nhựa quấn băng keo, bên ngoài có chiều dài 34cm, đường kính lớn nhất là 6,5cm, phần thân súng bằng nhựa màu xanh dài 77cm, đường kính lớn nhất dài 03cm, phía dưới thân súng có gắn bộ phận bơm hơi bằng kim loại màu xanh, dài 50cm, rộng 03cm, súng nhựa cũ đã qua sử dụng

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Hoàng E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung cáo trạng đã nêu và đồng ý với quan điểm truy tố, các đề nghị về điều luật áp dụng, mức đề nghị xử phạt, trách nhiệm dân sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T. Bị cáo Hoàng E xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại ông Trần Thanh P thống nhất với nội dung cáo trạng đã nêu và lời trình bày của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự gia đình bị cáo Hoàng E đã khắc phục bồi thường thiệt hại xong, ông P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự ông P yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sữa chữa sai lầm, học tập, lao động và phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 20 giờ ngày 08/6/2017, do xảy ra cự cãi trong lúc nhậu, tại quán nhậu của ông L, bà T (bà Tư Lưỡi Lam) thuộc ấp C N A, xã Th Y, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Sau đó, Trần Thanh P dùng cây dao (loại dao đốn mía) và Võ Hoàng E dùng cây dao (loại dao tự chế), khi Hoàng E điều khiển xe mô tô đến trước Trung tâm y tế huyện U M T thì gặp P và M điều khiển xe mô tô đi chiều ngược lại. Lúc này, P cầm cây dao (loại dao đốn mía), Hoàng E cũng cầm cây dao (loại dao tự chế) cả hai nhảy vào dùng dao chém nhau, P chém Hoàng E 01 (một) dao trúng vào cẳng tay trái, Hoàng E chém P (01) một dao trúng vào khủy tay phải thì P bị rớt dao xuống đất, sau đó hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại thì tự giải tán. Tại bản Kết luận giám định số: 412/KL-PY ngày

18/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận Trần Thanh P bị thương tích tỷ lệ 12%. Võ Hoàng E không có yêu cầu giám định pháp y về thương tích.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Hoàng E thừa nhận thương tích của người bị hại Trần Thanh P là do các bị cáo dùng 01 cây dao (loại dao tự chế) chém vào khủy tay phải của Trần Thanh P gây thương tích như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích, cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo gây thương tích cho người bị hại ông P tỷ lệ thương tật là 12% nhưng do phương tiện bị cáo dùng để gây thương tích là 01 cây dao (loại dao tự chế), được xác định là hung khí nguy hiểm thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt.

Do đó, hành vi của bị cáo Võ Hoàng E đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì cự cải trong lúc uống rượu, bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho ông P, trong khi giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẩn từ trước. Hành vi của bị cáo là hung hăn và xem thường pháp luật. Bị cáo Hoàng E là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại mà còn gây tổn hại về tinh thần cho bị hại, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Vụ việc xảy ra cũng có lỗi của người bị hại nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của xã hội cho hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo Hoàng E được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và đủ tính răn đe phòng ngừa tội phạm.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Đối với hành vi của Lê Văn V: Trong lúc giữa P và Hoàng E cự cải, V lấy cây dao trong khốp xe đưa cho Võ Hoàng E, sau đó Hoàng E dùng con dao này để gây thương tích cho Trần Thanh P (BL 84, 104, 102). Ngày 30/11/2017 Tòa án đã ban hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số: 03/2017/HSST-QĐ, Tòa án nhân dân huyện U M T nhận thấy có đủ căn cứ để xác định Lê Văn V là đồng phạm với bị cáo Võ Hoàng E phạm tội: "Cố ý gây thương tích" nhưng quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T không khởi tố, truy tố bị can Lê Văn V là bỏ lọt tội phạm. Tòa án nhân dân huyện U M T đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T khởi tố bị can Lê Văn V theo quy định của pháp luật. Ngày 04/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T ban hành Công văn số: 01/VKS-HS, với nội dung Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T nhận thấy việc Tòa án nhân dân huyện U M T trả hồ sơ để điều tra bổ sung với lý do bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của Lê Văn V là không có cơ sở, hành vi của V chưa đủ cơ sở, căn cứ để khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích"; vẫn giữ nguyên bản cáo trạng số 37/Ctr-VKS ngày 23/10/2017 và Quyết định truy tố Võ Hoàng E về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 196 của Bộ luật tố tụng hình sự, quy định về Giới hạn của việc xét xử thì Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án và chỉ xét xử những bị cáo, những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố.

[7] Đối với hành vi của Trần Thanh P dùng dao chém 01 nhát vào tay của bị cáo Võ Hoàng E nhưng Võ Hoàng E có đơn từ chối giám định, không yêu cầu xử lý. Ngày 19/9/2017 Công an huyện U M T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thanh P theo đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về các vấn đề khác:

- *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây súng nhựa màu xanh, loại súng bắn đạn bi kim loại, phần cán bằng nhựa quấn băng keo, bên ngoài có chiều dài 34cm, đường kính lớn nhất là 6,5cm, phần thân súng bằng nhựa màu xanh dài 77cm, đường kính lớn nhất dài 03cm, phía dưới thân súng có gắn bộ phận bơm hơi bằng kim loại màu xanh, dài 50cm, rộng 03cm, súng nhựa cũ đã qua sử dụng, theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 26/QĐ-CGVC ngày 20/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Gia đình các bị cáo Võ Hoàng E đã thỏa thuận khắc phục bồi thường thiệt hại xong cho người bị hại Trần Thanh P. Ông P không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng E phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hoàng E 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 11/10/2017.

3. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây súng nhựa màu xanh, loại súng bắn đạn bi kim loại, phần cán bằng nhựa quấn băng keo, bên ngoài có chiều dài 34cm, đường kính lớn nhất là 6,5cm, phần thân súng bằng nhựa màu xanh dài 77cm, đường kính lớn nhất dài 03cm, phía dưới thân súng có gắn bộ phận bơm hơi bằng kim loại màu xanh, dài 50cm, rộng 03cm, súng nhựa cũ đã qua sử dụng, theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 26/QĐ-CGVC ngày 20/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Gia đình bị cáo Võ Hoàng E đã thỏa thuận khắc phục bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm xong cho người bị hại Trần Thanh P. Ông P không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Võ Hoàng E phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan THA Dân sự huyện U M T;
- Công an huyện U M T;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tấn Nghĩa